

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **159/2021/HS-ST**
Ngày 09/11/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Duy Khoa**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Duy Tuyên**.

Bà **Nguyễn Thị Hồng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thu Trang** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Quốc Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 173/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn S**, sinh năm 1961 tại Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Họ tên bố: **Đinh Văn M** (Liệt sỹ); Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị Q** (Đã chết); Vợ: **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1967; Con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985 và nhỏ sinh năm 1992; Danh chỉ bản số 460 do Công an huyện Sóc Sơn lập ngày 25/5/2021; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Theo danh chỉ bản xác định: Ngày 02/10/1985, bị Công an huyện Sóc Sơn bắt về hành vi Cố ý gây thương tích. Ngày 28/11/1985, bị Công an huyện Sóc Sơn bắt về hành vi Cường đoạt tài sản; (Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không thu giữ được tài liệu do sổ sách theo dõi năm 1985 không còn lưu trữ);

Tại bản án số 08/HSST ngày 20/4/1983, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 24 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản", bị cáo kháng cáo. Tại bản án số 183/HSPT ngày 14/7/1983, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về "Tội trộm cắp tài sản"; Tại bản án số 18/HSST ngày 17/5/1988, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 09 tháng tù về "Tội cố ý gây thương tích", bị cáo kháng cáo. Tại bản án số 255/HSPT ngày 12/7/1988, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về "Tội cố ý gây thương tích"; Tại bản án số 562/HSST ngày 26/9/1992, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 02

năm tù về Tội trộm cắp tài sản; Tại bản án số 49/HSST ngày 10/9/2002, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 02 năm tù về "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy"; Tại bản án số 05/HSST ngày 11/01/2013, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 07 năm tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 18/02/2017. (Bản án đã được xóa). Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 19/5/2021 đến nay. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1968, nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 18/5/2021, Nguyễn Văn C (Sinh năm 1968, trú tại: Thôn B, xã B, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội) sử dụng số thuê bao 0961.xxxxxx gọi đến số thuê bao 0972.xxxxxx của Đinh Văn S (Sinh năm 1961, trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) đặt vấn đề mua 20 viên ma túy “hồng phiến” và ma túy “đá” với tổng số tiền 3.000.000 đồng, S đồng ý. Sau khi kiểm tra số ma túy chỉ còn 15 viên ma túy “hồng phiến và ma túy “đá” nên S gọi lại thông báo cho C biết và hẹn địa điểm giao nhận tiền, ma túy ở khu vực Cầu Đò So, thuộc địa phận xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, C đồng ý. Sau đó, S điều khiển xe máy Biển kiểm soát 29Z3 - xxxx mang theo 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 01 túi nilon ma túy đá và 01 túi nilon chứa 15 viên ma túy “hồng phiến” đi đến điểm hẹn thì bị Tổ công tác Công an huyện Sóc Sơn kiểm tra, bắt giữ người cùng tang vật. Ngay sau khi bắt giữ S, Công an huyện Sóc Sơn tiến hành rà soát xung quanh khu vực hiện trường, phát hiện đối tượng Nguyễn Văn C nên đã đưa về trụ sở làm việc. Tổ công tác tạm giữ toàn bộ số ma túy, 01 xe máy Biển kiểm soát 29Z3 - xxxx, 01 điện thoại di động của S; tạm giữ 01 xe máy Biển kiểm soát 30N5 - xxxx, 01 điện thoại di động và 3.000.000 đồng của C.

Tại Kết luận giám định số 4189 ngày 25/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận số tang vật tạm giữ của Đinh Văn S: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,301 gam và 15 viên nén màu hồng trong túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,519 gam. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine là 2,82 gam.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn S tại thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội thu giữ: 05 mảnh túi nilon màu đen (KT khoảng 5x10cm), 10 mảnh giấy bạc (KT khoảng 3x10cm) và 50 vỏ túi nilon (KT khoảng 3x3cm). Quá trình khám xét tại nhà S, có Nguyễn Thị Loan, sinh 1967; Đinh Văn P, sinh 1986; Đinh Văn H, sinh 1992, đều trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Trần Mạnh T, sinh 1975, trú tại: Thôn Đ, xã

N, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Kết quả xét nghiệm nước tiểu xác định có Trần Mạnh Trường phản ứng dương tính với ma túy. Cơ quan Công an tạm giữ của L 01 điện thoại di động và tạm giữ của T 01 điện thoại di động.

Về nguồn gốc số ma túy tạm giữ của S: Do S khai mua của 01 nam giới không quen biết ở khu vực Cầu Nhật Tân, Hà Nội nên không có cơ sở để Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Văn C: Mặc dù có mục đích mua ma túy để sử dụng nhưng khi đến hiện trường do đợi lâu nên C đã bỏ về, không giao dịch mua ma túy của S nữa nên có thể xem là hành vi tự ý nửa chừng chấm dứt hành vi vi phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn không xem xét vấn đề xử lý trách nhiệm hình sự đối với C. Tuy nhiên, do C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị L, Đinh Văn P, Đinh Văn H và Trần Mạnh T: Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi bán trái phép chất ma túy của S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn không đề cập xử lý. Riêng Trần Mạnh T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ liên quan đến Công an xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn để xử lý theo quy định.

Đối với chiếc xe máy Biển kiểm sát 29Z3 - xxxx tạm giữ của S và 01 điện thoại di động tạm giữ của chị Nguyễn Thị Loan: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Loan. Việc S sử dụng xe máy đi phạm tội, chị Loan không biết, chiếc điện thoại chị L sử dụng vào sinh hoạt cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Loan.

Đối với chiếc xe máy Biển kiểm soát 30N5 - 7620, 01 điện thoại di động và 3.000.000 đồng tạm giữ của C: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn chưa làm rõ được chủ sở hữu của chiếc xe máy nên đã tách tài liệu để tiếp tục điều tra xử lý sau. Đối với 01 điện thoại di động và 3.000.000 đồng, Cơ quan điều tra chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc điện thoại tạm giữ của Trần Mạnh T: Do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho T.

Quá trình điều tra, Đinh Văn S đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của Đinh Văn S phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 19/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Đinh Văn S về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đinh Văn S thừa nhận: Ngày 18/5/2021, bị cáo đã mang theo 01 túi ma túy đá và 15 viên hồng phiến đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 2,82 gam với mục để bán cho người khác kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Đinh Văn S về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Đinh Văn S từ 42 đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19/5/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng vì bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động thu giữ của Đinh Văn S và 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn C. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ma túy có chữ ký của Đinh Văn S và Giám định viên, 05 mảnh túi nilon màu đen, 10 mảnh giấy bạc và 50 vỏ túi nilon thu giữ của Đinh Văn S. Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn C, do việc mua bán ma túy chưa được thực hiện nên đề nghị trả lại cho Nguyễn Văn C.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1.2. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa: Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn C đã có lời khai đầy đủ và đã có đơn xin vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn C theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 19 giờ ngày 19/5/2021, tại khu vực Cầu Đò So, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Đinh Văn S đã có hành vi mang theo 2,82 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để bán trái phép cho người khác nhưng chưa kịp thực hiện việc giao ma túy và nhận tiền thì bị Cơ quan Công an huyện Sóc Sơn phát hiện, bắt giữ.

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

..."

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm khác và là một vẩn nạn mà xã hội đang lên án, đấu tranh nhằm loại trừ. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do háms lợi, không chấp hành quy định của pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do vậy cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nS C.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị cáo có bố đẻ là Liệt sỹ, bị cáo là người trực tiếp thờ cúng liệt sỹ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đây là căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử lý hành chính và bị kết án về nhiều loại tội trong đó có "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tội mua bán trái phép chất ma túy". Cơ quan điều tra đã không thu thập được các tài liệu về việc chấp hành của bị cáo đối Bản án và Quyết định từ năm 1992 trở về trước do các cơ quan chức năng không còn lưu giữ được nhưng tại bản án số 49/HSST ngày 10/9/2002 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn đã xác định

các tiền án, tiền sự của bị cáo đã được xóa và bản án đã có hiệu lực pháp luật nên những tiền án, tiền sự từ ngày 10/9/2002 trở về trước của bị cáo được xác định là đã được xóa. Đối với bản án số 49/HSST ngày 10/9/2002 và bản án số 05/HSST ngày 11/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, tài liệu xác minh thể hiện bị cáo đã chấp hành xong hai bản án này nên bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù bị cáo có ý thức thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bố đẻ là Liệt sỹ, bị cáo là người trực tiếp thờ cúng Liệt sỹ nhưng bị cáo phạm vào tội nghiêm trọng và có nhân thân xấu nên cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa C.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án:

02 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo và của Nguyễn Văn C là phương tiện liên lạc phục vụ việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn C, do việc mua bán ma túy chưa được thực hiện và số tiền trên chưa dùng vào việc thanh toán mua bán ma túy nên cần trả lại cho Nguyễn Văn C.

01 phong bì niêm phong chứa ma túy loại Methamphetamine, 55 mảnh túi nilon và 10 mảnh giấy bạc tạm giữ của Đinh Văn S là vật cấm lưu hành và là vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điều 106, 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hình phạt:

Xử phạt: **Đinh Văn S 38** (Ba mươi tám) tháng tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 19/5/2021.

2. Về vật chứng:

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của Đinh Văn S có số Imel: 356008083721723, 01 điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn C có số Imel: 359051/09/663338/3.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chứa ma túy có chữ ký của Đinh Văn S và Giám định viên, 55 mảnh túi nilon và 10 mảnh giấy bạc.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, tình trạng như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/10/2021 giữa Công an huyện Sóc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

Trả lại cho Nguyễn Văn C số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

(Theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản số 58 lập ngày 26/10/2021 tại Kho bạc Nhà nước huyện Sơn, đơn vị trả tiền: Công an huyện Sóc Sơn và đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn).

3. Về án phí:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo về phần có liên quan.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo .
- Dương sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Duy Khoa